

## ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31/2024/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 6 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và tổ chức của Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin  
thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật  
Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính  
quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày  
18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc  
hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc  
hội về thí điểm một số cơ chế chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí  
Minh;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính  
phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận,  
thị xã, thành phố thuộc tỉnh và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9  
năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số  
37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính

*phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BKHCN ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-BTTTT ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;*

*Căn cứ Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 3092/TTr-SNV ngày 04 tháng 5 năm 2024; ý kiến của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 7397/BC-STP-KTrVB ngày 26 tháng 12 năm 2023 và ý kiến thống nhất của các Thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1. Ban hành Quy định**

Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy định về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức.

### **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 6 năm 2024.

**Điều 3. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phan Văn Mãi**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## QUY ĐỊNH

Về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức  
của Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin thuộc

Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức

(Kèm theo Quyết định số 31/2024/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2024  
của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

### Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

#### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức.

#### 2. Đối tượng điều chỉnh

Quy định này áp dụng đối với công chức đang công tác tại Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức; các cá nhân, tổ chức có liên quan đến Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức.

### Điều 2. Vị trí và chức năng

1. Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức quản lý nhà nước về: hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; bưu chính; viễn thông; công nghệ thông tin; phát thanh truyền hình; báo chí; xuất bản; thông tin điện tử; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; hạ tầng thông tin; chuyển đổi số trên địa bàn.

2. Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức; đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Khoa

học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông.

### **Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn**

#### **1. Trình Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức**

a) Dự thảo quyết định; chương trình, kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trung hạn và hằng năm; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố Thủ Đức; thành lập Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ theo quy định và phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

b) Dự thảo quyết định; quy hoạch, kế hoạch phát triển thông tin và truyền thông trung hạn và hằng năm;

c) Dự thảo văn bản quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức dự thảo quyết định và các văn bản khác về lĩnh vực, chuyên ngành khoa học và công nghệ, thông tin và truyền thông thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức theo phân công.

#### **3. Đối với lĩnh vực khoa học công nghệ**

a) Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, kế hoạch về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sau khi được ban hành, phê duyệt: thông tin, thống kê, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đối với Ủy ban nhân dân phường;

b) Quản lý, triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước; tổ chức nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; phát triển phong trào lao động sáng tạo; phổ biến, lựa chọn các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, các sáng chế, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất để áp dụng tại thành phố Thủ Đức; tổ chức thực hiện các dịch vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố Thủ Đức;

c) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm; kiểm tra đo lường chất lượng sản phẩm và hàng hóa trên địa bàn thành phố Thủ Đức;

d) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về sở hữu công nghiệp;

đ) Quản lý, khuyến khích, hỗ trợ phát triển hợp tác xã, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân về khoa học và công nghệ trên địa bàn.

4. Lĩnh vực báo chí; xuất bản; phát thanh; thông tin điện tử; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; viễn thông; công nghệ thông tin; chuyển đổi số trên địa bàn

a) Giúp Ủy ban nhân dân các thành phố Thủ Đức thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép, giấy chứng nhận thuộc các lĩnh vực về thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân các thành phố Thủ Đức;

b) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức trong việc tổ chức công tác bảo vệ an toàn, an ninh thông tin trong các hoạt động bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, Internet, phát thanh;

c) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức xây dựng và tổ chức quản lý hệ thống thông tin cơ sở và truyền thanh - truyền hình thành phố Thủ Đức tại địa phương; tổ chức cung cấp thông tin; quản lý nội dung thông tin cơ sở tại thành phố Thủ Đức;

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các phường theo dõi và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử trong cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn thành phố Thủ Đức theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức;

đ) Tổ chức hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông;

e) Tổ chức thực hiện việc quản lý, kiểm tra và hướng dẫn các phường quản lý các điểm phục vụ bưu chính, điểm cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm photocopy trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

5. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hạ tầng thông tin thuộc phạm vi quản lý.

6. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trên

địa bàn thuộc các lĩnh vực quản lý của Phòng theo quy định của pháp luật.

7. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực quản lý cho cán bộ, công chức thuộc Ủy ban nhân dân phường.

8. Kiểm tra việc chấp hành chính sách, thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực phụ trách đối với các tổ chức, cá nhân thuộc địa bàn quản lý; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức.

9. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, lưu trữ và cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin.

10. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân quận - huyện, Sở Khoa học và công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan nhà nước khác khi có yêu cầu.

11. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định pháp luật, theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức.

12. Quản lý, tổ chức sử dụng có hiệu quả và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản, các phương tiện làm việc và ngân sách được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Tổ chức bộ máy**

1. Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin hoạt động theo chế độ thủ trưởng. Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin có Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Căn cứ vào tình hình thực tế số lượng công việc, nhiệm vụ được giao, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức quyết định cụ thể số lượng Phó Trưởng phòng Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin cho phù hợp và đúng quy định.

## 2. Trưởng phòng Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin:

a) Trưởng phòng Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin là Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức do Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức bầu, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức bổ nhiệm

b) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và trước pháp luật về việc thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin và các công việc được Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức phân công hoặc ủy quyền; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tình trạng tham nhũng, lãng phí; gây thiệt hại trong tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của mình.

c) Báo cáo với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông về tổ chức, hoạt động của Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin; báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức và Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức khi được yêu cầu; phối hợp với người đứng đầu cơ quan chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố Thủ Đức giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin.

3. Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin.

4. Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức, thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức quyết định theo quy định của pháp luật.

## **Điều 5. Biên chế công chức**

1. Biên chế công chức của Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức quyết định trong tổng số biên chế công chức đã được cấp có thẩm quyền giao theo quy định.

2. Việc bố trí công tác đối với công chức của Phòng phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức và phẩm chất, trình độ, năng lực của công chức;



gắn tinh giản biên chế với việc cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức tại Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin.

#### **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Căn cứ Quy định này, Trưởng phòng Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức ban hành quyết định cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quy chế làm việc, quy chế phối hợp trong công tác của Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin, quyền hạn, trách nhiệm, chức danh, tiêu chuẩn công chức của Phòng phù hợp với đặc điểm của địa phương, nhưng không trái với nội dung Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh các vấn đề vượt quá thẩm quyền, Trưởng phòng Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, giải quyết hoặc bổ sung và sửa đổi cho phù hợp (thông qua Sở Nội vụ)/.